

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 08-9-2022

Vv: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thiện

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Sỹ Quân

Ông Nguyễn Thái Linh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa Hôn nhân gia đình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phiên tòa dân sự sơ thẩm số: 65/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Tiến H; Địa chỉ: Thôn H, xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- Bị đơn: Lê Thị Thu H1; Địa chỉ: Thôn H, xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (Hiện đang lao động tại Đài Loan) (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung Đơn khởi kiện, Bản tự khai nguyên đơn anh Nguyễn Tiến H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Tiến H và chị Lê Thị Thu H1 đăng ký kết hôn ngày 09/7/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng một thời gian. Đến năm 2016 anh H đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, năm 2017 chị Lê Thị Thu H1 cũng đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, từ đó vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, sống không có tình cảm, hay xúc phạm nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích

hôn nhân không đạt được, vợ chồng chỉ tồn tại trên danh nghĩa nên anh Nguyễn Tiến H đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với chị Lê Thị Thu H1.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Khánh Chi, sinh ngày 04/6/2016, anh Hội có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu chị Hoài cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã về làm việc với Ủy ban nhân dân xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh; làm việc với bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của chị Lê Thị Thu H1; gọi điện qua tài khoản Facebook của chị Hoài do gia đình cung cấp, có sự chứng kiến của chính quyền địa phương, chị Hoài trình bày: chị Lê Thị Thu H1 hiện đang làm việc và sinh sống tại Đài Loan, do tình hình công việc nên chị không thể về Việt Nam để giải quyết vụ án. Chị H1 đã biết việc anh Nguyễn Tiến H có yêu cầu ly hôn và xác nhận những nội dung về thời gian kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Chị xác định vợ chồng không còn tình cảm nên cũng có nguyện vọng được ly hôn với anh Hội; Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Khánh Chi, sinh ngày 04/6/2016, chị Hoài có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh Hội cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: chị H1 khai rằng vợ chồng có vay một khoản tiền để làm nhà, anh Hội cũng biết các khoản vay này chị đề nghị Tòa án giải quyết đối với khoản vay này. Tuy nhiên tại buổi làm việc ngày 14/7/2022 Tòa án đã tiến hành làm việc trực tiếp đối với anh Hội và chị Hoài qua cuộc gọi video thì chị H1 đề nghị Tòa án không giải quyết về tài sản chung, nợ chung mà anh chị tự thỏa thuận.

Ngoài ra, chị yêu cầu được xét xử vắng mặt và ủy quyền việc giao nhận các tài liệu, chứng cứ cho bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1960, địa chỉ: TDP Thuận An, phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình làm việc bà Nguyễn Thị T đồng ý chấp nhận việc ủy quyền giao nhận tài liệu của chị Hoài.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau và đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 56, 81, 82, 83 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Tiến H. Xử cho anh Nguyễn Tiến H được ly hôn với chị Lê Thị Thu H1. Về con chung: Giao con chung cho anh Hội trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị Hoài không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của đương sự và đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Lê Thị Thu H1 đã xuất cảnh lần gần đây nhất là ngày 13/02/2017 qua cửa khẩu Sân bay quốc tế Nội Bài, Tại phiên tòa hôm nay chị Lê Thị Thu H1 có mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình thụ lý và thu thập chứng cứ chị Hoài không có mặt tại địa phương và chưa có thông tin nhập cảnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, 37, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Tiến H và chị Lê Thị Thu H1 đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và hai người đã đăng ký kết hôn vào ngày 09/7/2015 tại UBND phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình xác định hôn nhân giữa anh Hội và chị Hoài là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một khoảng thời gian thì anh Hội và chị Hoài đều đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, từ đó phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, bất đồng trong quan điểm sống nên mâu thuẫn không thể hóa giải được. Anh Nguyễn Tiến H xét thấy không còn tình cảm với chị Lê Thị Thu H1 và mong muốn được ly hôn. Chị Hoài cũng thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nữa nay anh Hội xin ly hôn chị đồng ý.

Xét thấy mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc, vợ chồng phải tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau. Tuy nhiên xét thấy hôn nhân giữa anh H và chị H1 không đạt được mục đích đó và mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật. Vợ chồng sống mỗi người một nơi không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ Điều 51, 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Tiến H và chị Lê Thị Thu H1.

[2.2] *Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Khánh C, sinh ngày 04/6/2016, trong quá trình giải quyết anh H và chị H1 đều có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuy nhiên tại phiên tòa chị Lê Thị Thu H1 đồng ý nhường quyền nuôi con cho anh Nguyễn Tiến H và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng cho đến khi con trưởng thành. Anh H cũng có ý kiến việc cấp dưỡng nuôi con thì tùy chị H1.

Do đó HĐXX thấy rằng chị Lê Thị Thu H1 đi lao động nước ngoài từ năm 2017. Suốt quá trình đó, chị không về nước và người trực tiếp nuôi con từ khi chị đi nước ngoài đến nay là anh Hội. Cháu Nguyễn Khánh C phát triển tốt về

thể chất và tinh thần. Nên để đảm bảo cuộc sống của cháu, cần tiếp tục giao con cho anh Hội trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu tòa giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, 37, 227, 469, 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 116, 117, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến H và chị Lê Thị Thu H1

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự anh Nguyễn Tiến H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Khánh C, sinh ngày 04/6/2016 cho đến khi cháu trưởng thành.

Chị Lê Thị Thu H1 cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 700.000 đồng kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con trưởng thành.

Chị Lê Thị Thu H1 được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí : Áp dụng Điều 147, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 buộc anh Nguyễn Tiến H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp theo biên lai số 0000223 ngày 13/6/2022 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh). Chị Lê Thị Thu H1 phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THSDS tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- UBND phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thiện

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án (hoặc ngày niêm yết công khai bản án theo quy định pháp luật).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hồng Phạm Thành

Nguyễn Thị Bích Đào